

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG GIỮ GÌN VÀ LAN TỎA NGÔN NGỮ CHƠ-RO (Trường hợp phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai^(*))

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT*

Đứng trước nguy cơ mai một ngôn ngữ Chơ-ro, người có uy tín trong cộng đồng Chơ-ro ở phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai đã và đang nỗ lực không ngừng trong việc gìn giữ và lan tỏa ngôn ngữ tộc người. Vận dụng Lý thuyết vai trò chức năng (Functional Role Theory) của Ralph Linton, bài viết phân tích vai trò và vị thế của người có uy tín trong cộng đồng tộc người thiểu số trong công cuộc giữ gìn và lan tỏa ngôn ngữ Chơ-ro tại địa phương; trên cơ sở đó đề xuất giải pháp nhằm phát huy hơn nữa vai trò của người có uy tín trong thời gian tới, cùng các đề xuất về chính sách hướng tới bảo tồn và lan tỏa ngôn ngữ của người Chơ-ro tại địa phương.

Từ khóa: vai trò, người có uy tín, giữ gìn và lan tỏa, ngôn ngữ Chơ-ro

Nhận bài ngày: 01/10/2025; **đưa vào biên tập:** 03/10/2025; **phản biện:** 13/10/2025; **duyet đăng:** 05/11/2025

1. DẪN NHẬP

Ngôn ngữ không chỉ là một phần của văn hóa mà còn là phương tiện để thống nhất ý chí và củng cố sức mạnh đoàn kết dân tộc. Không những vậy, việc bảo tồn ngôn ngữ của các tộc người thiểu số còn thể hiện vị thế bình đẳng giữa các dân tộc, thể hiện sự đa dạng trong văn hóa Việt Nam (theo Phạm Văn Anh, 2022). Vấn đề bảo tồn, gìn giữ ngôn ngữ các tộc người thiểu số từ lâu đã được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, do những điều kiện khác nhau mà có những ngôn ngữ được gìn giữ, bảo tồn và phát triển, có những ngôn ngữ đã mai một và cũng có những ngôn ngữ đang có nguy cơ biến mất.

Đứng trước nguy cơ mai một ngôn ngữ Chơ-ro, người có uy tín trong cộng đồng Chơ-ro ở phường Bình Lộc đã và đang nỗ lực không ngừng trong việc gìn giữ và lan tỏa ngôn ngữ dân tộc. Dựa trên dữ liệu qua khảo sát thực địa (điền dã dân tộc học, với kỹ thuật quan sát tham dự và phỏng vấn sâu) tại phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai (tháng 7/2025) và tài liệu thứ cấp liên quan, bài viết phân tích làm rõ vai trò của người có uy tín trong giữ gìn và phát triển ngôn ngữ Chơ-ro tại địa phương.

Phường Bình Lộc được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của phường Suối Tre và xã Bình Lộc (huyện Long Khánh cũ); và xã Xuân Thiện (huyện Thống Nhất cũ) theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

2025. Toàn phường có tổng diện tích là 77,21 km²; tổng số 10.441 hộ, với 36.195 nhân khẩu. Có 9 thành phần tộc người sinh sống trên địa bàn phường, trong đó: người Kinh có 9.475 hộ, 32.187 nhân khẩu (tỷ lệ 90,75% số hộ; 88,93% số nhân khẩu toàn phường) và các tộc người thiểu số có 966 hộ, 4.008 nhân khẩu (tỷ lệ 9,25% số hộ; 11,07% số nhân khẩu toàn phường) (Ủy ban nhân dân phường Bình Lộc, 2025).

Trên địa bàn phường, người Chơ-ro sinh sống tập trung tại hai khu phố là Tín Nghĩa (249 hộ, 1.346 nhân khẩu (Ban Quản lý ấp Tín Nghĩa, 2025) và Xuân Thiện (246 hộ; 952 nhân khẩu⁽¹⁾) (thuộc xã Xuân Thiện cũ). Hoạt động kinh tế chủ yếu của người Chơ-ro hiện nay là sản xuất nông nghiệp và làm công nhân. Toàn phường có 4 người có uy tín đang hưởng chính sách của Nhà nước đối với người có uy tín, trong đó có 2 người Hoa và 2 người Chơ-ro⁽²⁾.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Khái niệm và tiêu chí lựa chọn người có uy tín

- *Người có uy tín*

Theo Chỉ thị số 05/CT-BNV ngày 23/02/1993 của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) về *Công tác của Công an nhân dân trong việc tranh thủ, sử dụng người có uy tín trong dân tộc thiểu số*, người có uy tín là những người “có ảnh hưởng trong dân tộc thiểu số, được đồng bào suy tôn, tín nhiệm tự nguyện hoặc bằng sự ràng buộc của phong tục tập quán dân tộc trong những mức độ và phạm vi nhất định. Họ thường được đồng bào tìm đến để bày tỏ tâm tư,

nguyện vọng và tranh thủ ý kiến giải quyết các vấn đề của bản thân, gia đình và xã hội, người có uy tín, có khả năng tác động, chi phối, tập hợp quần chúng bằng lời nói, hành động hoặc bằng những quy ước của phong tục, tập quán dân tộc” (Trương Thị Hiền, Bùi Hồng Quý, 2016: 81). Như vậy, người có uy tín trong các tộc người thiểu số là người có năng lực và những phẩm chất tốt đẹp; được cộng đồng tín nhiệm, tôn vinh; và có khả năng chi phối, tác động, tập hợp quần chúng.

- *Tiêu chí lựa chọn người có uy tín*

Theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây viết tắt là Quyết định số 28), người có uy tín trong các tộc người thiểu số được lựa chọn theo các tiêu chí sau:

- + Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
- + Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.
- + Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua

yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc.

+ Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư.

+ Có khả năng tuyên truyền, vận động, nắm bắt, xử lý thông tin và quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, cách ứng xử; được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo (Ủy ban Dân tộc, 2023: 2).

Theo Quyết định số 28, “Mỗi thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc thôn của xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được lựa chọn, công nhận 01 (một) người có uy tín”.

2.2. Lý thuyết vai trò chức năng (Functional Role Theory) của Ralph Linton

Lý thuyết vai trò (Role theory) được phát triển từ những năm 1930, để mô tả và hiểu về hành vi của con người (Clouse, 1989: 4). Lý thuyết vai trò phức tạp bởi cách tiếp cận và sử dụng thuật ngữ “vai trò” (role) khác nhau của những người khởi xướng nó (như: Georg Simmel, George Herbert Mead, Ralph Linton và Jacob Moreno). Có ít nhất 5 góc nhìn trong các công trình gần đây ở lĩnh vực này, bao gồm: Lý thuyết vai trò chức năng (Functional Role Theory), Lý thuyết vai trò tương tác biểu trưng (Symbolic Interactionist Role Theory), Lý thuyết vai trò cấu trúc

(Structural Role Theory), Lý thuyết vai trò tổ chức (Organizational Role Theory), và Lý thuyết vai trò nhận thức (Cognitive Role Theory) (Biddle, 1986: 67-92).

Cách tiếp cận chức năng đối với lý thuyết vai trò lần đầu tiên được đề cập đến trong công trình *Nghiên cứu về con người - Giới thiệu* (The Study of Man - An Introduction) xuất bản năm 1936 của Ralph Linton (Biddle, 1986: 70). Ông có đóng góp quan trọng cho lý thuyết vai trò khi đưa ra định nghĩa phân biệt vị thế (status)/địa vị (position) và vai trò (role) (Clouse, 1989: 9).

Vị thế xã hội và vai trò xã hội luôn gắn bó mật thiết với nhau. Không thể nói tới vai trò xã hội mà không nói tới vị thế xã hội và ngược lại. Nếu thực hiện tốt vai trò xã hội thì sẽ củng cố và thăng tiến vị thế xã hội, ngược lại nếu không thực hiện tốt vai trò xã hội sẽ làm suy giảm, đánh mất vị thế xã hội. Các vị thế xã hội khác nhau, mức độ phức tạp của các vai trò xã hội gắn liền với chúng cũng khác nhau do sự đòi hỏi, mong đợi của xã hội đối với chúng khác nhau (Đỗ Văn Quân, 2022).

Theo Ralph Linton (1936), chức năng của các xã hội phụ thuộc vào sự hiện diện của các khuôn mẫu hành vi tương tác giữa các cá nhân hoặc các nhóm cá nhân. Địa vị (position) đối cực nhau trong các mô hình hành vi tương tác về học thuật gọi là các vị thế (statuses). Ông định nghĩa “Vị thế, khác với cá nhân nắm giữ nó, đơn giản là một tập hợp các quyền và nghĩa vụ”. Vị thế được hiểu theo hai nghĩa, theo cách trừu tượng, là một vị trí (a position) trong một khuôn mẫu cụ thể. Do đó, mỗi

cá nhân có nhiều vị thế, vì họ tham gia vào việc thể hiện một số khuôn mẫu. Tuy nhiên, theo cách hiểu khác, vị thế của một cá nhân là tập hợp tất cả các vị thế mà người đó nắm giữ. Nó thể hiện vị trí của người đó trong các mối quan hệ với toàn xã hội.

Theo Ralph Linton (1936: 115), các xã hội giải quyết vấn đề nan giải bằng cách phát triển hai loại vị thế, đó là vị thế gán cho (ascribed status) và vị thế đạt được (achieved status). Vị thế gán cho là những vị thế ấn định cho các cá nhân mà không liên quan đến sự khác biệt hay khả năng bẩm sinh của họ. Tức là những vị thế có sẵn theo cơ chế di truyền, bẩm sinh hoặc xuất hiện một cách tự nhiên do yếu tố xã hội. Những vị thế đạt được là những vị thế đòi hỏi những phẩm chất đặc biệt, không có sẵn từ lúc sinh ra, mà phải đạt được thông qua cạnh tranh và sự nỗ lực cá nhân. Phần lớn các vị thế trong tất cả các hệ thống xã hội đều thuộc loại gán cho và thực tế, những vị thế chăm lo các công việc thường ngày của cuộc sống luôn thuộc loại này.

Theo lý thuyết vai trò chức năng của Ralph Linton, người có uy tín ở các tộc người thiểu số có vị thế đạt được. Đây là vị thế mà một người có được thông qua nỗ lực, khả năng và sự cống hiến của bản thân. Họ là người sống mẫu mực, công bằng, có những đóng góp, cống hiến cho dân tộc; có kiến thức sâu sắc về văn hóa, lịch sử, nghi lễ, phong tục tập quán... của dân tộc. Những điều này giúp họ nhận được sự tôn trọng và tin tưởng, “nói dân tin, làm dân theo” (Hầu A Lệnh, 2025: 21). Theo đó, người có uy tín thuộc cộng đồng tộc người

thiểu số là người nắm giữ vai trò then chốt trong việc duy trì sự ổn định, bản sắc và truyền thống của cộng đồng, như: tiên phong, gương mẫu trong thực hiện chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; làm cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với các tộc người thiểu số; tích cực xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo tồn văn hóa truyền thống; xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự...

Với những đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, già làng Thỏ N và ông Điều T đã được cộng đồng người Chơ-ro ở phường Bình Lộc tin tưởng, bầu chọn là người có uy tín. Ở vị thế then chốt này, hai vị đã ngày càng khẳng định vai trò của mình trong cộng đồng trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, tiêu biểu là bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tộc người Chơ-ro. Đặc biệt, trong giữ gìn và lan tỏa ngôn ngữ Chơ-ro trong cộng đồng có vai trò then chốt của người có uy tín Điều T.

3. THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA NGƯỜI CÓ UY TÍN Ở PHƯỜNG BÌNH LỘC TRONG GIỮ GÌN VÀ LAN TỎA NGÔN NGỮ CHƠ-RO

- *Tình hình sử dụng ngôn ngữ Chơ-ro ở phường Bình Lộc*

Ngôn ngữ Chơ-ro là loại hình ngôn ngữ đơn lập (monosyllabic), không có thanh điệu và không có chữ viết truyền thống. Tiếng Chơ-ro thuộc nhóm ngôn ngữ Môn - Khơ Me (ngữ hệ Nam Á). Trước năm 1974, một số chuyên gia thuộc Viện Ngôn ngữ học Mùa hè (Summer Institute of Linguistics) với sự cộng tác của một số trí thức Chơ-ro đã xây dựng chữ viết Chơ-ro trên cơ sở mẫu tự

Latinh. Có những ấn phẩm bằng chữ Chơ-ro được phổ biến, chủ yếu là tài liệu dịch kinh thánh, phục vụ cho việc truyền đạo Tin Lành ở người Chơ-ro; ngoài ra, cũng có một số sách giáo khoa tiểu học và bài học kể chuyện bằng tiếng Chơ-ro đã được biên soạn và phổ biến trong cộng đồng người Chơ-ro ở một số địa phương. “Tuy nhiên, việc lưu hành và sử dụng chữ viết và sử dụng chữ viết Chơ-ro lúc bấy giờ chỉ được thử nghiệm trên phạm vi hẹp, chức năng xã hội của kiểu chữ này còn rất hạn chế. Dấu ấn loại chữ này còn lưu tại một số vùng có đông người Chơ-ro cư trú luôn đồng hành cùng đạo Tin Lành” (Nguyễn Tuấn Triết, 2009: 78). Do có nhiều biến động, đến nay, các tài liệu về chữ viết đã không còn đầy đủ.

Phần lớn người Chơ-ro ở phường Bình Lộc không theo các tôn giáo, mà vẫn duy trì tín ngưỡng đa thần truyền thống, với một hệ thống thần linh đa dạng và phong phú, như Thần lúa (Yang va), Thần rừng (Yang Vri), Thần rẫy (Yang re), Thần suối (Yang daq), Thần ruộng (Yang mơ), thần núi (Yang Gũng)... Các nghi lễ truyền thống, các câu chuyện kể, làn điệu dân ca... của người Chơ-ro đều được truyền miệng từ đời này qua đời khác. Hiện nay, dường như không ai trong cộng đồng người Chơ-ro còn sử dụng chữ viết, mà chỉ còn giữ tiếng nói. Tuy nhiên, trong giao tiếp hàng ngày, người Chơ-ro thường chỉ nói chuyện với nhau bằng tiếng Kinh, lời ru con bằng những làn điệu dân ca cũng thưa thớt dần, các bạn trẻ Chơ-ro không mặn mà với văn hóa truyền thống, tiếng mẹ đẻ dần mai một.

Chia sẻ về sự mai một của ngôn ngữ Chơ-ro, ông Điều T - người có uy tín tại Bình Lộc cho biết:

“Hiện nay, đồng bào dân tộc mình các em nhỏ nói tiếng Kinh rất nhiều, từ khi đi học mẫu giáo đến lúc lớn lên không nói tiếng mẹ đẻ được. Trong giao tiếp hàng ngày, người Chơ-ro thường chỉ nói chuyện với nhau bằng tiếng Kinh. Ngày xưa, trước khi đi ngủ, mẹ thường kể cho anh em mình nghe những câu chuyện dân gian. Giờ mình đã quên mất nhiều và cũng không còn nghe thấy ai kể lại nữa”.

PVS. ông Điều T, khu phố Tín Nghĩa.

- Vai trò của người có uy tín trong giữ gìn và phát triển ngôn ngữ Chơ-ro

Sưu tầm và biên soạn tài liệu tiếng Chơ-ro

Giữ gìn và lan tỏa ngôn ngữ mẹ đẻ, bảo tồn văn hóa truyền thống của người Chơ-ro là nỗi trăn trở của những người có uy tín và một số cao niên, đặc biệt là người có uy tín Điều T. Từ thực tiễn, sợ rằng ngôn ngữ Chơ-ro mai một theo thời gian, từ năm 2014, ông đã ấp ủ mong muốn tìm lại chữ viết, tiếng nói của người Chơ-ro và bắt đầu hành trình tìm kiếm những tài liệu tiếng Chơ-ro đã được biên soạn trước đây để nghiên cứu, phân tích.

Khi được hỏi về hành trình tìm lại chữ viết Chơ-ro, ông Điều T cho biết:

“Mình có ông cậu ruột trước dạy tiếng Chơ-ro, ông cho mình biết, trước giải phóng có 2 vợ chồng ông bà Thomas nghiên cứu về người Chơ-ro xưa ở Long Khánh, Xuân Lộc, có biên soạn cuốn từ vựng tiếng Chơ-ro. Ngoài ra, còn có bộ sách học vần bằng tiếng Chơ-ro, xưa kia dạy cho đồng bào ở khu vực Long Khánh, Thống Nhất... Từ những thông tin đó, năm

2014, mình đã tìm đến nhà thờ Tin Lành ấp 94, Phú Túc, Định Quán, gặp mục sư Điều Nhậu, hỏi ông về những cuốn sách tiếng Chơ-ro với ý tưởng và nguyện vọng của mình. Ông đã rất vui và đi mở cái rương cũ, lục tìm được 2 cuốn, 1 cuốn ngữ vựng Chrau và 1 cuốn em học vần tập 2 mà ông đã cất giữ bấy lâu nay. Khi thấy 2 cuốn sách đó, mình vui mừng lắm, mình mượn sách về photo lại. Cuốn ngữ vựng khổ nó nhỏ lắm, khoảng 15cm x 20cm, khi phô tô lại phải phóng to ra cho dễ đọc, có chữ mất nét không được rõ lắm”.

PVS. ông Điều T, khu phố Tín Nghĩa.

Đến nay, người có uy tín Điều T đã sưu tầm được một số sách tiếng Chơ-ro phát hành trước năm 1975 như: *Ngữ - vựng Chrau. Chrau Vocabulary. Chrau - Việt - English* (Thomas - Thò Sảng Lục, 1966.), *Em học vần tiếng Chrau Jro*. Quyển 2 (Quyển 3 cũ). *Lớp vỡ lòng - Phần học sinh (tiếng Chrau Jro)*³⁾, *Phiên âm song ngữ - Học vần tiếng Chrau Jro - Troong Chrau Jro - Tiếng dân tộc - Tập 1 (Sirăq di muôi)* và *Phiên âm song ngữ - Học vần tiếng Chrau Jro - Troong Chrau Jro - Tiếng dân tộc - Tập 2 (Sirăq di var)*⁴⁾. Qua nghiên cứu, phân tích tài liệu và tham khảo ý kiến các già làng, bậc cao niên, ông đã sáng tạo ra bộ chữ viết Chơ-ro gồm có 32 đơn vị chữ cái.

Bảng 32 chữ cái Chơ-ro do người có uy tín Điều T sáng tạo

J	D	Y	W	CHR	JR	JL	PR
PL	MR	ML	CHH	KHL	KHW	KL	KR
GR	GL	BL	BR	VR	VL	NGG	NGC
NGR	PHL	MV	ND	NT	MPHL	SW	NGQ

Trích trong *Troong Chrau Jro - Tiếng Chơ-ro* (bản thảo).

Phiên âm - song ngữ Chrau - Việt. Sirăq dimuôi - Tập 1 (Điều T, 2025)

Đến nay, bản thảo *Troong Chrau Jro - Tiếng Chơ-ro. Phiên âm - song ngữ Chrau - Việt. Sirăq dimuôi - Tập 1* do người có uy tín Điều T biên soạn đã hoàn thành gồm bộ chữ cái và 113 bài học. Mỗi bài học, ông không chỉ trình bày về từ vựng, cách ghép vần, mà ông còn dày công biên tập những câu chuyện gắn với phong tục, tập quán, đời sống sinh hoạt, lao động... của người Chơ-ro.

Một trong những bài học tiếng Chơ-ro được ghi lại như sau:

“Mê Siêng de nă haq saq swuây va tămlũh bãy vu, en Mê pân khay yông, khay Un, mǎng heq palây von khây yǎh silang lũng, nỏq von pẽh va tămlũh vòn. Nỏq Siêng nẽh tung lanây dop an khay yông pẽh va, en Mê vǎt lũh plây jo an khay yông sa jǎp talaq”.

Dịch sang tiếng Việt:

“Mẹ của Siêng hôm nay đi tĩa lúa đổi công với người ta, mẹ dặn các dì, các bà, là đêm nay buôn làng mình trăng sáng lắm, vậy mình giã gạo cùng nhau đổi công nào. Cái Siêng vác chày đưa cho các dì giã lúa, rồi mẹ đem trái cây ra cho các dì ăn lót dạ.”

Trích bài 37 - *pe jât pân* trong Bản thảo *Troong Chrau Jro - Tiếng Chơ-ro*.

Phiên âm - song ngữ Chrau - Việt. Sirăq dimuôi - Tập 1 (Điều T, 2025).

- *Truyền dạy tiếng Chơ-ro trong cộng đồng*

Xuất phát từ tâm huyết và vốn hiểu biết sâu sắc của bản thân, cùng với sự ủng hộ từ phía chính quyền địa phương, và sự động viên từ già làng, các cao niên trong cộng đồng, công tác truyền dạy tiếng Chơ-ro miễn phí do người có uy tín Điều T đảm trách đã được tổ chức

ngay tại nhà ông. Hoạt động truyền dạy tiếng Chơ-ro đã được thực hiện liên tục trong suốt giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024, vào hai ngày thứ bảy và chủ nhật hàng tuần, thường xuyên duy trì khoảng 15 đến 20 em nhỏ ở ấp Tín Nghĩa tham gia theo học.

Một em học sinh theo học ngôn ngữ Chơ-ro tại nhà người có uy tín Điều T cho biết:

“Thầy mở lớp dạy chữ tiếng dân tộc, con theo học thầy dạy rất là dễ hiểu. Về nhà con thường nói chuyện với mọi người trong nhà bằng tiếng dân tộc. Được học tiếng dân tộc mình con thấy rất vui, để tiếng dân tộc mình không bị mất đi, giữ nguồn gốc. Con mong có nhiều bạn cũng theo học”.

PVS. em Lê NNT lớp học tiếng Chơ-ro, khu phố Tín Nghĩa.

Không dừng lại ở việc truyền dạy ngôn ngữ Chơ-ro trên lớp học, người có uy tín Điều T còn tích cực lồng ghép việc học tiếng mẹ đẻ vào các hoạt động văn hóa thực tiễn, đặc biệt là thông qua việc trực tiếp dạy thanh thiếu niên cách sử dụng công chiêng và các điệu múa dân gian. Chính các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ cộng đồng này đã trở thành những môi trường giao tiếp sống động và hiệu quả nhất, tạo cơ hội tối đa để các em thực hành và thẩm thấu ngôn ngữ mẹ đẻ một cách tự nhiên.

Ý kiến của người dân về việc dạy tiếng Chơ-ro của người có uy tín Điều T:

“Điều T tiên phong trong việc tìm lại những ngôn ngữ và lịch sử văn hóa nghệ thuật của người Chơ-ro để truyền đạt cho các bạn trẻ dân tộc. Đội công chiêng và đội văn nghệ do Điều T phụ trách góp mặt

trong nhiều chương trình mang đậm bản sắc người Chơ-ro, như các tiết mục biểu diễn công chiêng “vui hội mùa”, “nhịp thở ba yan”...; các bài hát dân ca “ru em khi mẹ lên nương”, “tình yêu trên nương”...

PVS. ông TVL., người Chơ-ro, khu phố Tín Nghĩa.

- Đánh giá về những đóng góp của người có uy tín từ chính quyền và người dân

Những đóng góp trong việc bảo tồn văn hóa truyền thống nói chung, giữ gìn ngôn ngữ Chơ-ro nói riêng, của người có uy tín Điều T đã được chính quyền các cấp ở Đồng Nai ghi nhận và biểu dương. Trong nhiều năm liền, ông đã được tặng giấy khen của Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất về “Đạt thành tích xuất sắc trong công tác dân tộc giai đoạn 2014 - 2019”, năm 2019; “Gương điển hình người tốt, việc tốt năm 2022”; “Có thành tích xuất sắc tại Hội diễn đàn, hát dân ca ba miền tại Nghệ An do Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức”, năm 2023; Ban Tuyên giáo tỉnh Đồng Nai “Tuyên dương gương tiêu biểu học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022”, Ủy ban nhân dân xã Xuân Thiện khen tặng “Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2022”; Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai khen tặng “Hộ gia đình dân tộc thiểu số tiêu biểu tỉnh Đồng Nai năm 2025”...

Nhận xét về những đóng góp của người có uy tín Điều T

“Điều T là một đảng viên, một đại biểu Hội đồng nhân dân xã Xuân Thiện cũ, nay là phường Bình Lộc. Anh rất tâm huyết,

nhật huyết với các phong trào ở địa phương, đặc biệt là việc bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc Chơ-ro. Đồng bào dân tộc Chơ-ro thì không có chữ viết, anh sáng tạo ra một bộ chữ viết của dân tộc mình và truyền dạy cho thế hệ trẻ để gìn giữ ngôn ngữ dân tộc Chơ-ro. Địa phương rất quan tâm và luôn tạo điều kiện để người có uy tín, anh Điều T bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc, giữ gìn ngôn ngữ của đồng bào Chơ-ro. Những năm qua, anh đã được các cấp trao tặng nhiều bằng khen, giấy khen”.

PVS. ông TMC, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Lộc.

Với những cống hiến không ngừng, ông đã trở thành người có uy tín được cộng đồng người Chơ-ro ở phường Bình Lộc tín nhiệm và khâm phục.

Người có uy tín Điều T với việc giữ gìn và lan tỏa ngôn ngữ Chơ-ro

“Để có lớp trẻ kế cận, tiếp tục gìn giữ được truyền thống của dân tộc, chúng tôi đã bồi dưỡng cho các cháu ở trong buôn làng. Điều T đã có công sức rất lớn với việc bảo tồn tiếng nói dân tộc mình. Không chỉ sáng tạo bộ chữ viết, viết sách dạy và truyền dạy tiếng Chơ-ro, mà Điều T còn lưu giữ tiếng cồng chiêng, những bài hát, điệu múa truyền thống dân tộc. Tôi rất cảm mến và khâm phục nghị lực của Điều T.”

PVS. Người có uy tín - Già làng Thổ N, khu phố Xuân Thiện.

Người có uy tín Điều T ở cộng đồng Chơ-ro, cũng như một số người có uy tín trong các tộc người thiểu số khác, như ông Bàn Văn C, người Dao và ông Đàm Văn Tình, người Sán Chay (xã Tây Yên Tử và xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh

(Mỹ Dung, 2023)); ông Phùng Quang D, người Dao (xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa (Huyện Sâm, Xuân Quý, Thanh Nga và nhóm PV, BTV, 2025)... đã thể hiện vai trò nòng cốt trong giữ gìn và lan tỏa ngôn ngữ mẹ đẻ của họ thông qua việc sưu tầm, biên soạn và truyền dạy ngôn ngữ. Những đóng góp không ngừng của người có uy tín Điều T trong việc bảo tồn văn hóa truyền thống nói chung, ngôn ngữ Chơ-ro nói riêng ngày càng khẳng định vững chắc vị thế của ông trong cộng đồng.

Việc sưu tầm, biên soạn và truyền dạy ngôn ngữ Chơ-ro của người có uy tín Điều T không chỉ là những hoạt động giáo dục đơn thuần, mà còn là thực hiện những chức năng xã hội thiết yếu đối với cộng đồng tộc người thiểu số, đó là bảo tồn văn hóa truyền thống tộc người. Bảo tồn ngôn ngữ là chức năng cốt lõi để bảo tồn văn hóa tộc người. Ngôn ngữ là kho tàng lưu giữ lịch sử, triết lý sống, phong tục, tập quán, thế giới quan... của mỗi tộc người. Việc sưu tầm, biên soạn và truyền dạy ngôn ngữ Chơ-ro giúp lưu giữ, tránh nguy cơ mai một ngôn ngữ, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa và đô thị hóa.

4. NHẬN XÉT VÀ KHUYẾN NGHỊ

Bảo tồn, gìn giữ ngôn ngữ các tộc người thiểu số từ lâu đã được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Điều 5, Chương I Hiến pháp Việt Nam năm 2013 khẳng định “Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình”. Quyết định số 53/CP ngày 22/02/1980 của Hội đồng Chính phủ về

chủ trương đối với chữ viết của các dân tộc thiểu số nêu rõ: “Tiếng nói và chữ viết của mỗi dân tộc thiểu số ở Việt Nam vừa là vốn quý của các dân tộc đó, vừa là tài sản văn hoá chung của cả nước. Ở các vùng dân tộc thiểu số, tiếng và chữ dân tộc được dùng đồng thời với tiếng và chữ phổ thông”. Mặc dù ngôn ngữ có vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa, tinh thần của mỗi tộc người, nhưng trên thực tế, không ít tộc người thiểu số ở Việt Nam đang đứng trước nguy cơ mai một ngôn ngữ mẹ đẻ. Cần có những biện pháp cấp bách và thiết thực giúp bảo tồn và phát triển ngôn ngữ của các tộc người thiểu số (Tạ Văn Thông, Tạ Quang Tùng, 2019: 48-54).

Tình hình ngôn ngữ Chơ-ro ở phường Bình Lộc cũng nằm trong tình trạng như trên. Với quyết tâm bảo tồn ngôn ngữ của người Chơ-ro, bản thảo song ngữ Chơ-ro - Việt do người có uy tín Điều T biên soạn đến nay đã hoàn thành. Mặc dù ông đã dày công nghiên cứu, tuy nhiên, các ký âm này chưa có cơ sở khoa học rõ ràng, tài liệu hiện chỉ được truyền dạy nội bộ cho con em người Chơ-ro trên địa bàn phường Bình Lộc. Bên cạnh đó, ông cũng rất mong muốn đưa hình minh họa vào các bài học để chúng thêm sinh động, nhưng điều này vẫn chưa được thực hiện.

Ngay cả bộ từ điển Việt - Chơ-ro trong công trình “*Nghiên cứu, biên soạn từ điển Việt - Chơ-ro*” (Trần Tấn Vĩnh, 2007⁽⁵⁾) ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ cũng chỉ thí điểm dạy tiếng Chơ-ro cho học sinh trong Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Bà Rịa - Vũng Tàu, qua Câu lạc bộ ngoại khóa, vẫn ở giai đoạn thử

nghiệm. Theo ông Đào Văn Phước⁽⁶⁾ “Mọi thành quả về chữ viết Chơ-ro hiện nay đều chỉ từ các công trình nghiên cứu cá nhân, hoặc độc lập của một nhóm nhỏ, quy mô và phạm vi phổ biến chưa cao. Tính thống nhất trong cộng đồng chưa có, nên mỗi địa phương, mỗi khu vực làm một kiểu” (Lê Vũ, 2022).

Việc truyền dạy tiếng Chơ-ro trong cộng đồng ở phường Bình Lộc hiện cũng gặp một số khó khăn, như thiếu thốn cơ sở vật chất, tình trạng học sinh đến lớp... Được sự quan tâm của các cấp chính quyền, Nhà Văn hóa dân tộc Chrau Jro đã được đầu tư xây dựng trên khu đất rộng hơn 0,5 ha ở khu phố Xuân Thiện năm 2010, và được sửa chữa, tu bổ khang trang năm 2023. Tuy nhiên, việc tổ chức lớp học tiếng Chơ-ro tại Nhà Văn hóa gặp khó khăn, do hai khu phố người Chơ-ro sinh sống là Xuân Thiện và Tín Nghĩa cách nhau khoảng 7 km theo đường tỉnh lộ, các em nhỏ không thể tự đi đến lớp học. Vì vậy, lớp học được tổ chức tại nhà người có uy tín Điều T, cơ sở vật chất lớp học đơn sơ, thiếu thốn. Đến nay, một số học sinh học tiếng Chơ-ro trước đây đã nghỉ học đi làm công nhân. Trong khi đó, nhiều gia đình và thế hệ trẻ chưa quan tâm đến việc học và giữ gìn tiếng mẹ đẻ, dẫn đến số lượng học sinh giảm đáng kể. Vì vậy, lớp học tiếng Chơ-ro đang phải tạm dừng.

Từ thực tiễn nêu trên, một số đề xuất nhằm phát huy vai trò của người có uy tín trong giữ gìn và lan tỏa ngôn ngữ Chơ-ro ở phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai như sau:

- Người Chơ-ro có tiếng nói riêng nhưng chưa có chữ viết chính thức. Với

mong muốn tạo ra một hệ thống chữ viết thống nhất, cần có nghiên cứu tổng thể, toàn diện, khoa học. Yêu cầu cấp thiết này cũng là ước mong chính đáng của những người có uy tín ở người Chơ-ro tại phường Bình Lộc.

- Xây dựng tài liệu số hóa ngôn ngữ Chơ-ro với thiết kế đẹp mắt, trực quan và dễ hiểu, giúp người học dễ dàng tiếp cận, ghi nhớ và tạo niềm yêu thích với việc học ngôn ngữ.

- Triển khai các lớp học tiếng Chơ-ro trực tuyến là giải pháp tối ưu, cho phép người học chủ động hoàn toàn về thời gian và địa điểm, từ đó nâng cao hiệu quả và sự tiện lợi của việc học.

- Cần đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền nhằm giúp thế hệ trẻ Chơ-ro ở phường Bình Lộc nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng sống còn của việc giữ gìn ngôn ngữ truyền thống.

- Cần tăng cường và mở rộng việc tổ chức đa dạng hóa các hoạt động giao lưu văn hóa như: diễn xướng âm nhạc, nghệ thuật cồng chiêng... giữa cộng

đồng người Chơ-ro ở phường Bình Lộc với các địa phương khác trong tỉnh Đồng Nai và TP HCM nhằm mở rộng không gian văn hóa, kích thích mạnh mẽ cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ, tham gia và sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ một cách chủ động. Bên cạnh đó, cần khuyến khích và tổ chức các cuộc thi sáng tác dân ca Chơ-ro nhằm phát huy nội lực và tạo sức sống mới cho ngôn ngữ và văn hóa truyền thống.

- Trong xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc, đề xuất Bộ Dân tộc và Tôn giáo, tỉnh Đồng Nai và phường Bình Lộc cần tiếp tục ưu tiên nguồn lực và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người có uy tín phát huy vai trò bảo tồn ngôn ngữ Chơ-ro, như: có hỗ trợ kinh phí cho người có uy tín truyền dạy ngôn ngữ Chơ-ro ở cộng đồng, hỗ trợ trang thiết bị dạy, học online tiếng Chơ-ro...□

CHÚ THÍCH

(*) Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học cấp Bộ năm 2025 - 2026: “Vai trò của người có uy tín trong phát triển kinh tế - xã hội ở các tộc người thiểu số tỉnh Đồng Nai trong bối cảnh mới” do tác giả làm chủ nhiệm, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ là cơ quan chủ trì.

(1) Số liệu từ Trưởng Khu phố Xuân Thiện, xã Xuân Thiện, tỉnh Đồng Nai cung cấp tháng 7/2025.

(2) Đó là: (1) Già làng Thổ N, sinh năm 1957, ngụ tại ấp Xuân Thiện; và (2) Ông Điều T, sinh năm 1972, ngụ tại ấp Tín Nghĩa, là đảng viên (năm 2000), là đại biểu Hội đồng nhân dân phường Bình Lộc (trước đây là xã Xuân Thiện) nhiệm kỳ 2021-2026; là đội trưởng Đội văn nghệ dân tộc Chơ-ro phường Bình Lộc.

(3) Tỉnh: Bình Tuy, Phước Tuy, Biên Hòa và Long Khánh. 1973. *Em học văn tiếng Chơ-ro. Quyển 2 (Quyển 3 cũ). Lớp Võ lòng. Phần học sinh (tiếng Chơ-ro)*, Trung tâm Học liệu, Bộ Giáo dục xuất bản.

(4) Trong bộ sách *Dân tộc thiểu số Việt Nam*. Ông Điều T cho biết nghe nói bộ sách có 5 tập, nhưng ông chỉ sưu tầm được 2 tập.

⁽⁵⁾ Công trình đã lập ra hệ thống 34 đơn vị chữ cái, với hơn 10.000 từ.

⁽⁶⁾ Ông hiện là Hiệu trưởng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Bà Rịa - Vũng Tàu.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Ban Quản lý ấp Tín Nghĩa. 2025. *Báo cáo kết quả kết quả hoạt động của Ban quản lý ấp năm 2024*, ngày 25/01/2025.
2. Biddle, B.J. 1986. "Recent Developments in Role Theory". *Annual Review of Sociology*, Vol. 12, pp. 67-92.
3. Bộ Nội vụ. 1993. *Chỉ thị số 05/CT-BNV* ngày 23/02/1993 Công tác của Công an nhân dân trong việc tranh thủ, sử dụng người có uy tín trong dân tộc thiểu số.
4. Clouse, R. Wilburn. 1989. *A Review of Educational Role Theory: A Teaching Guide for Administrative Theory*. Report, Peabody College Vanderbilt University Nashville, TN 37203.
5. Đỗ Văn Quân. 2022. "Tiếp cận vị thế và vai trò xã hội trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ". <https://tuyenquang.dcs.vn/DetailView/79106/25/Tiep-can-vi-the-va-vai-tro-xa-hoi-trong-cong-tac-xay-dung-doi-ngu-can-bo.html>, truy cập ngày 15/02/2025.
6. Hầu A Lệnh. 2025. "Phát huy vai trò của người có uy tín ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong phong trào "toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". *Tạp chí Cộng sản*, số 1.061 (5), tr. 21-24.
7. Huyền Sâm, Xuân Quý, Thanh Nga và nhóm PV, BTV. 2025. "Người có uy tín tích cực bảo tồn tiếng nói, chữ viết của người Dao". <https://vietnamnet.vn/nguoi-co-uy-tin-tich-cuc-bao-ton-tieng-noi-chu-viet-cua-nguoi-dao-2339533.html>, truy cập ngày 20/5/2025.
8. Lê Vũ. 2022. "Đi tìm chữ viết Chơ-ro". <https://baodantoc.vn/di-tim-chu-viet-cho-ro-1666778893109.htm>, truy cập ngày 20/6/2025.
9. Linton, Ralph. 1936. *The Study of Man*. New York: Appleton Century, p.113.
10. Mỹ Dung. 2023. "Bắc Giang với công tác giữ gìn ngôn ngữ các dân tộc thiểu số: Người có uy tín, nghệ nhân nỗ lực giữ gìn tiếng "mẹ đẻ" (Bài 2)", <https://baodantoc.vn/bac-giang-voi-cong-tac-giu-gin-ngon-ngu-cac-dtts-nguoi-co-uy-tin-nghe-nhan-no-luc-giu-gin-tieng-me-de-bai-2-1700380929039.htm>, truy cập ngày 20/5/2025.
11. Nguyễn Tuấn Triết. 2009. "Vấn đề sử dụng ngôn ngữ trong quan hệ nhà nước - người dân: Trường hợp người Chơ-ro ở Bà Rịa - Vũng Tàu". *Tạp chí Khoa học xã hội (TPHCM)*, số 1, tr. 77-83.
12. Phạm Văn Anh. 2022. "Bảo tồn ngôn ngữ các dân tộc thiểu số". <https://nhandan.vn/bao-ton-ngon-ngu-cac-dan-toc-thieu-so-post701223.html>, truy cập ngày 14/6/2025.
13. Tạ Văn Thông, Tạ Quang Tùng. 2019. "Sự mai một ngôn ngữ của một số dân tộc thiểu số ở Việt Nam". *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, tr. 48-54.
14. Thomas, David - Thò Sảng Lục. 1966. *Ngữ - vựng Chrau. Chrau Vocabulary. Chrau - Việt - English*. Tủ sách Ngôn ngữ dân tộc thiểu số Việt Nam, Cuốn 1, Sài Gòn: Bộ Giáo dục.
15. Thủ tướng Chính phủ. 2018. *Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg* ngày 06/3/2018 Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hà Nội.
16. Thủ tướng Chính phủ. 2023. *Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg* ngày 23/11/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hà Nội.

17. Tỉnh Bình Tuy, Phước Tuy, Biên Hòa và Long Khánh. 1973. *Em học vần tiếng Chrau Jro*. Quyển 2 (Quyển 3 cũ). Lớp Vỡ lòng. Phần học sinh (tiếng Chrau Jro), Trung tâm Học liệu, Bộ Giáo dục xuất bản.
18. Trần Tấn Vĩnh. 2007. *Nghiên cứu, biên soạn từ điển Việt - Chơ-ro*. Báo cáo đề tài. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
19. Trương Thị Hiền, Bùi Hồng Quý. 2016. “Vai trò của già làng và việc vận dụng cơ chế điều tiết của luật tục trong quản lý xã hội Tây Nguyên”. *Tạp chí Khoa học Tây Nguyên*, số 20, tr. 81-85.
20. Ủy ban Dân tộc. 2023. *Quyết định số 947/VBHN-UBDT* ngày 07/12/2023 Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hà Nội.
21. Ủy ban nhân dân phường Bình Lộc. 2025. *Kết quả rà soát địa bàn và thực trạng kinh tế - xã hội các xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn phường Bình Lộc* (Báo cáo số 14/BC-UBND), ngày 22/7/2025.
22. Ủy ban Thường vụ Quốc hội. 2025. *Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15* ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025. Hà Nội.